

Số: 03/2021/QĐST-DS

Thái Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 147, 150, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc kiện đòi tài sản.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Ông Đồng Văn D, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Ô , xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ô , xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Số 4, Linmanping, 3 Neighborhood, Yihe Village, Dahu Township, Miaoli Country, Taiwan (Đài Loan). Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Đồng Văn D, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Ô , xã Tg, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ tranh chấp: Ông Đồng Văn D và bà Nguyễn Thị P thống nhất ông Đồng Văn D trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng là giá trị căn nhà xây dựng trên mảnh đất có diện tích 64m<sup>2</sup> tại thôn Ô , xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (mà ông D đã mua của ông Hoàng Quang T, tức T, đã chết). Ngoài số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng này, ông Đồng Văn D không phải trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền nào khác. Hai bên đã thanh toán xong toàn bộ số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng trên, hai bên không còn tranh chấp gì nữa.

Ông Đồng Văn Dg và bà Nguyễn Thị P thống nhất vụ án kiện đòi căn nhà xây dựng trên mảnh đất có diện tích 64m<sup>2</sup> tại thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình là tài sản chung của bà Nguyễn Thị P và ông Hoàng Quang T (tức T) đã giải quyết xong. Bà Nguyễn Thị P không còn quyền khởi kiện ra cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào về việc kiện đòi tài sản là căn nhà xây dựng trên mảnh đất có diện tích 64m<sup>2</sup> tại thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình trên. Đối với diện tích đất 64m<sup>2</sup> tại thôn Ô Mễ 1, xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã được Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG960628 cho ông Đồng Văn D và bà Nguyễn Thị H ngày 10/6/2007, bà Nguyễn Thị Phường xác định đây là tài sản thừa kế riêng của ông Hoàng Quang T (tức T) đã bán cho ông Đồng Văn D và bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị P không có ý kiến gì.

Bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản đã nộp xong.

2.2 Về án phí: Ông Đồng Văn D và bà Nguyễn Thị P thống nhất mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Đối trừ với số tiền 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Phường đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009933 ngày 23/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, trả lại bà P số tiền 11.250.000 (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Đồng Văn D phải nộp 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đường sự;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

( đã ký)

**Vũ Duy Luân**